

CÔNG TY CỔ PHẦN BÊ TÔNG VIỆT TRANS
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN BÊ TÔNG VIỆT TRANS

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: CONCRETE VIET TRANS JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: VIET TRANS., LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0110611724

3. Ngày thành lập: 24/01/2024

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Cụm Công Nghiệp Quất Động, Xã Quất Động, Huyện Thường Tín, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0985497999

Fax:

Email: betongviettrans@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
2.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
3.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
4.	Bán buôn thực phẩm	4632
5.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
6.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
7.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại (Trừ vàng miếng, vàng nguyên liệu)	4662(Chính)
8.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
9.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu (Điều 28 Luật thương mại năm 2005)	8299
10.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4719
11.	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ bê tông, xi măng và thạch cao	2395
12.	Vận tải hành khách bằng xe buýt trong nội thành	4921
13.	Vận tải hành khách bằng xe buýt giữa nội thành và ngoại thành, liên tỉnh	4922
14.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
15.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: - Kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng - Kinh doanh vận tải khách du lịch bằng xe ô tô	4932

16.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô	4933
17.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
18.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt	5221
19.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy (trừ hoạt động hoa tiêu)	5222
20.	Bốc xếp hàng hóa	5224
21.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ	5225
22.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải	5229
23.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
24.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
25.	Đại lý du lịch	7911
26.	Điều hành tua du lịch (Theo Điều 49 Luật Du lịch 2017)	7912
27.	Xây dựng nhà để ở	4101
28.	Xây dựng nhà không để ở	4102
29.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
30.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
31.	Xây dựng công trình điện	4221
32.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
33.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
34.	Xây dựng công trình thủy	4291
35.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
36.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
37.	Phá dỡ	4311
38.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
39.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
40.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh	4773

6. Vốn điều lệ: 9.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 900.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	PHẠM VĂN TRỌNG	Thôn Đông Cứu, Xã Dũng Tiến, Huyện Thường Tín, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	135.000	1.350.000.000	15,000	0010770460 59	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	135.000	1.350.000.000	15,000		
2	TRẦN THỊ MAI HƯƠNG	Tiểu khu Phú Thịnh, Thị trấn Phú Minh, Huyện Phú Xuyên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	207.000	2.070.000.000	23,000	0011700052 57	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	207.000	2.070.000.000	23,000		

3	TRẦN VĂN BẢNG	Thôn Nhân Vực, Xã Nam Tiến, Huyện Phú Xuyên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	45.000	450.000.000	5,000	001086003534
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	45.000	450.000.000	5,000	
4	TRẦN VĂN NGỌC	Thôn Tử Dương, Xã Tô Hiệu, Huyện Thường Tín, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	468.000	4.680.000.000	52,000	001085010117
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	468.000	4.680.000.000	52,000	
5	NGUYỄN VĂN CHUYỀN	Thôn Khuyến Công, Xã Khả Phong, Huyện Kim Bảng, Tỉnh Hà Nam, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	45.000	450.000.000	5,000	035085002937
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	45.000	450.000.000	5,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: LÊ VĂN HIẾU

Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: 30/05/1990

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 001090021373

Ngày cấp: 08/12/2021

Nơi cấp: *Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội*

Địa chỉ thường trú: *Thôn Giáp Hạ, Xã Thắng Lợi, Huyện Thường Tín, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Địa chỉ liên lạc: *Thôn Giáp Hạ, Xã Thắng Lợi, Huyện Thường Tín, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội